

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2020/HS-ST**
Ngày: 29 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khánh Thành
2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường - Nông trường cao su Dầu Giây, thuộc khu phố Phan Bội Châu, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/TLST - HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo D; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1983, tại: Đồng Nai; Nơi ĐKKHKT: Đường H, khu phố 3A, phường B, Quận C, thành phố H; Tạm trú: Khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Nguyễn Văn C (1947); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hồng T (1956); Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 anh em; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Cẩm Y (1986); có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 26/02/2020 đến nay. *(Có mặt)*

Người làm chứng: Anh Phan Công H, sinh năm: 1993; địa chỉ cư trú: Số nhà 140, tổ 4, ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 26/02/2020, Công an xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất phát hiện bắt quả tang Nguyễn Bảo D, sinh năm 1983 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ trên người của Nguyễn Bảo D, cụ thể ở túi áo bên trái 01 túi nilon hàn kín, chứa tinh thể màu trắng, thu giữ ở túi quần bên trái 02 túi nilon có chứa tinh thể màu trắng (Nguyễn Bảo D khai nhận là ma túy đá) Công an xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất lập biên bản giữ người phạm tội quả tang cùng toàn bộ vật chứng, ngay sau đó chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất xử lý theo quy định. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Bảo D là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2018, có hộ khẩu thường trú tại phường B, Quận C, TP H. Năm 2016 chuyển đến sinh sống với vợ, con tại khu phố T, thị trấn D, huyện T. Để có ma túy sử dụng, ngày 24/02/2020 D đi xin việc làm ở TP Hồ Chí Minh rồi đi đến quận 4, gặp 01 thanh niên khoảng 30 tuổi (không xác định được nhân thân lý lịch) để mua 500.000 đồng ma túy đá đưa về cất dấu để sử dụng, ngày 26/02/2020 Nguyễn Bảo D mang theo ma túy trên người đến gặp người bạn tên H thì bị Công an xã Bàu Hàm 2, phát hiện bắt giữ quả tang cùng vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 399/KLGD-PC09 ngày 03/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng 0,1114gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng 0,1680gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng truy tố.

Quá trình điều tra người làm chứng anh Phan Công H khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 26/02/2020 anh H và D có hẹn gặp nhau tại khu vực “Xóm hố” thuộc tổ 3, ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai để anh H cho D 01 chiếc điện thoại. Sau đó lực lượng chức năng tới kiểm tra và phát hiện ma túy trên người Nguyễn Bảo D nên lập biên bản và đưa về trụ sở Công an xã Bàu Hàm 2 để làm việc.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT.VKS-TN ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Bảo D, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên: Tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại sau giám định là có khối lượng M1= 0,0692gam; M2 = 0,1437gam.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bảo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 26/02/2020, tại khu vực tổ 3, ấp Ngõ Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, Công an xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất phát hiện và bắt giữ quả tang đối với Nguyễn Bảo D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ là 03 gói nylon bên trong chứa ma túy, qua giám định có tổng khối lượng 0,2794 gam, loại Methamphetamine.

[2.2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những nhận định trên, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-TN ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện thì thấy: Hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của bản thân chính bị cáo, đồng thời gây ra cho xã hội những thiệt hại phi vật chất không thể cân đo, đong đếm được và còn là nguyên nhân của các loại tội phạm khác, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã đi ngược lại với mọi hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật, với chủ trương, chính sách của Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xoá bỏ tệ nạn ma túy trong nhân dân. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo nghiện ma túy, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi phạm tội. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn nhỏ.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

[7.1] 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy, khối lượng còn lại sau giám định: 0,2129 gam, loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Jet màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh và ống nhựa cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, trong đó có 01 điện thoại của chị Nguyễn Thị Cẩm Y (vợ của D), 01 điện thoại của Nguyễn Bảo D. Cả 02 điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 02 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại sau giám định 0,2129 gam, loại Methamphetamine, 01 vỏ bao thuốc lá Jet màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh và ống nhựa.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/5/2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Bảo D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- VKSNDH. Thống Nhất;
- Công an H.Thống Nhất;
- Chi cục THADS H.Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga